

THÍCH ỨNG CỦA TRẺ EM LANG THANG CƠ NHỜ VỀ MẶT NHẬN THỨC

GS.TS. Vũ Dũng

Viện trưởng Viện Tâm lý học

TÓM TẮT

Thích ứng về mặt nhận thức có ý nghĩa quan trọng đối với thích ứng xã hội của trẻ em lang thang cơ nhỡ. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, các em còn thiếu tự tin vào khả năng, nghị lực và ý chí của mình khi suy nghĩ về cuộc sống hiện tại và cách thức giải quyết những vấn đề của hiện tại. Về cuộc sống tương lai, các em có tự tin hơn. Có sự khác biệt giữa các nhóm trẻ lang thang trong thích ứng về nhận thức theo các biến số giới tính, sống với ai, nơi học, thực trạng đi làm.

Từ khóa: *Thích ứng; hiện tại; tương lai; năng lực; nghị lực; ý chí.*

Ngày nhận bài: 18/6/2012; Ngày duyệt đăng bài: 25/7/2012.

Thích ứng về mặt nhận thức là sự thay đổi cách thức suy nghĩ của bản thân, từ đó có những hành động vượt qua khó khăn thử thách để sống. Như vậy, thích ứng về nhận thức là điều kiện và tiền đề cho thích ứng về hành vi. Trong nội dung tìm hiểu thích ứng về nhận thức của trẻ em lang thang cơ nhỡ, chúng tôi xem xét xem các em có suy nghĩ như thế nào về cuộc sống hiện tại và cuộc sống tương lai của mình. Qua đó, phân tích các quan niệm của các em về cuộc sống, về sự nỗ lực của bản thân, cũng như cách thức giải quyết các vấn đề của cuộc sống.

1. Suy nghĩ của các em về cuộc sống hiện tại và cách thức giải quyết

Khi nghiên cứu suy nghĩ của các em về cuộc sống hiện tại - cuộc sống mà các em đang phải đối mặt với những khó khăn và thách thức, chúng tôi tìm hiểu vấn đề: yếu tố nào quyết định cuộc sống hiện tại của các em? Chính bản thân các em hay là các yếu tố khách quan? Kết quả khảo sát thu được phản ánh qua số liệu bảng 1.

Phân tích số liệu bảng 1 cho thấy: Phương án có tỷ lệ ý kiến cao nhất là "Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng nỗ lực và ý chí của bản thân". Như vậy, chính các em tự xác định cách thức giải quyết các vấn đề trong cuộc sống của mình. Điều này là cơ sở quan trọng giúp các em thích ứng trong cuộc

sống. Nó phản ánh sự tự tin của các em vào chính bản thân mình, vào khả năng vượt qua khó khăn của mình.

Bảng 1: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về cuộc sống hiện tại
(Số liệu chung)

TT	Suy nghĩ của các em (%)	Tỷ lệ ý kiến (%)
1	Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân	42,4
2	Cuộc sống của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	21,0
3	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	31,7
4	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may mắn hàng ngày	4,8

Chúng ta hãy xem suy nghĩ cụ thể của các em: “Em sẽ cố gắng khắc phục bằng cách tự vươn lên bằng ý chí và nghị lực của mình” (Nữ, 14 tuổi, lớp 7, số 74 Phúc Xá, Hà Nội). Một số em lại cho rằng, phải cố gắng học để có một tương lai tốt đẹp hơn: “Em sẽ cố gắng học tập thật tốt để sau này có một tương lai tốt đẹp hơn và chia sẻ tình cảm, sự yêu thương với các bạn có cùng hoàn cảnh giống em” (Nữ, 18 tuổi, lớp 11, Trung tâm Bảo trợ trẻ em đường phố, Đà Nẵng)...



Ảnh 1: Các em làm việc để kiếm sống

Nguồn: Ảnh internet, tháng 4/2012

Tuy vậy, tỷ lệ các em chọn phương án này chiếm chưa được 1/2 số các em được hỏi. Chỉ số này cho thấy, đa số các em cho rằng, cuộc sống của mình phụ thuộc chủ yếu vào các yếu tố khách quan khác. Điều đáng chú ý là có gần 1/3 số em được hỏi cho rằng, cuộc sống của em không phải do chính em quyết định, mà phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội và có 21% số em được hỏi cho rằng, cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm. Đặc biệt là có 4,8% số em được hỏi cho rằng, cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may rủi hàng ngày.

Như vậy, đa số các em được hỏi xác định sự giúp đỡ của các tổ chức nhân đạo, của gia đình, người thân hay sự may rủi của cuộc sống. Các em thiếu tự tin vào bản thân mình, vào khả năng khắc phục khó khăn của mình. Nói cách khác, số trẻ em này với cách suy nghĩ như vậy sẽ rất khó khăn trong việc thích ứng với cuộc sống. Sau đây là suy nghĩ của một trẻ em lang thang cơ nhỡ: "Em không biết mình có đủ dũng khí để không nghĩ đến mọi chuyện không nữa, em không biết mình có vượt qua được những khó khăn của cuộc sống không" (Nữ, 16 tuổi, lớp 5, Giáp Nhì, Hoàng Mai, Hà Nội)

Chúng ta sẽ xem vấn đề này theo các biến số độc lập:

*Bảng 2: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về cuộc sống hiện tại
(Theo giới tính)*

TT	Suy nghĩ của các em	Giới tính (%)		Chung (%)
		Nam	Nữ	
1	Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân	31,1	11,2	42,4
2	Cuộc sống của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	4,6	16,4	21,0
3	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	11,4	20,3	31,7
4	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may rủi hàng ngày	2,1	2,7	4,8

Nếu xét theo biến số giới tính ta thấy với quan niệm "Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân", tỷ lệ ý kiến của các em nam cao hơn các em nữ (31,1% so với 11,2%). Điều này cho thấy, các em nam tự tin vào bản thân hơn các em nữ, các em nam có suy nghĩ mình cần tự nỗ lực để vươn lên, thích ứng với cuộc sống. Ở các phương án cuộc sống

phụ thuộc vào tổ chức nhân đạo, vào sự giúp đỡ của gia đình hay sự may rủi thì tỷ lệ ý kiến của các em nữ đều cao hơn các em nam.

Nếu so sánh theo biến số nơi sống của các em (sống với ai? bảng 3) ta thấy: ở phương án "*Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân*", tỷ lệ ý kiến của nhóm trẻ sống trong tổ chức nhân đạo và nhóm trẻ đường phố cao hơn nhiều so với nhóm trẻ sống cùng người thân và họ hàng (22,6% và 12,4% so với 7,4%).

Điều này dễ dàng lý giải vì hai nhóm trẻ này, nhất là nhóm trẻ đường phố các em phải sống tự lập, phải tự lo toan cho cuộc sống của mình, sự giúp đỡ của tổ chức nhân đạo chỉ ở một giới hạn nhất định. Chính vì vậy mà trong suy nghĩ các em tự tin hơn các em sống cùng gia đình hay họ hàng. Dù sao, các em này cũng được sự giúp đỡ của gia đình, họ hàng.

Bảng 3: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về cuộc sống hiện tại
(Theo biến số sống với ai)

TT	Suy nghĩ của các em	Sống với ai (%)			Tổng (%)
		Người thân, họ hàng	Tổ chức nhân đạo	Nhóm bạn đường phố	
1	Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân	7,4	22,6	12,4	42,4
2	Cuộc sống của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	20,4	0,6		21,0
3	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	2,1	19,0	10,6	31,7
4	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may rủi hàng ngày	0,4	0,6	3,8	4,8

Nếu so sánh theo biến số nơi học của các em (bảng 4) ta thấy

Những trẻ em không được đi học, hiện đang sống lang thang trên đường phố hoặc đang sống cùng cha mẹ tự tin hơn vào khả năng của chính mình đối với vấn đề quyết định cuộc sống của các em. Điều này phản ánh qua tỷ lệ ý kiến của các em cao hơn các nhóm khác (18,4% so với 13,4% và 10,6%).

**Bảng 4: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về cuộc sống hiện tại
(Theo biến số học ở đâu)**

TT	Suy nghĩ của các em	Học ở đâu (%)			Chung (%)
		Không đi học	Lớp học tình thương	Học trường chính quy	
1	Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân	18,4	13,4	10,6	42,4
2	Cuộc sống của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	0,9	15,4	4,7	21,0
3	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	0,7	16,4	14,6	31,7
4	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may rủi hàng ngày	3,1	1,0	0,7	4,8

Về các phương án giải quyết cuộc sống phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khách quan thì tỷ lệ ý kiến của nhóm này thấp hơn hai nhóm còn lại. Điều này càng khẳng định cho nhận định trên. Nguyên nhân là do các em khó khăn hơn, phải bươn trải cuộc sống nhiều hơn hai nhóm còn lại nên các em nhận thức mình phải tự quyết định lấy cuộc sống hiện tại của mình.

Nếu so sánh theo biến số thực trạng đi làm (bảng 5) ta thấy:

Tỷ lệ ý kiến của những em có đi làm cao hơn nhóm các em không đi làm đối với phương án cho rằng, cuộc sống hiện tại của em là do nỗ lực và ý chí của bản thân quyết định (31,4% so với 11,0%). Điều này cho thấy, các em có đi làm tự tin hơn vào khả năng của mình và xác định cách thức giải quyết vấn đề cuộc sống hiện tại của mình.

Đối với phương án cuộc sống phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm và phương án “*Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm*” thì tỷ lệ ý kiến giữa nhóm đi làm và nhóm không đi làm có chênh lệch ý kiến, nhưng không đáng kể. Ở đây, tỷ lệ ý kiến của nhóm có đi làm thấp hơn nhóm không đi làm.

Đối với phương án cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội thì tỷ lệ ý kiến của nhóm có đi làm thấp hơn rất nhiều so với

nhóm không đi làm (8,3% so với 23,4%). Điều này cho thấy, trong nhận thức, các em có đi làm tự tin vào khả năng của mình, các em tự lo được cho cuộc sống của mình cao hơn và không phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội như nhóm trẻ không đi làm.

Bảng 5: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về cuộc sống hiện tại
(Theo thực trạng đi làm)

TT	Suy nghĩ của các em	Thực trạng đi làm (%)		Chung (%)
		Có đi làm	Không đi làm	
1	Cuộc sống của em là do em tự quyết định bằng những nỗ lực và ý chí của bản thân	31,4	11,0	42,4
2	Cuộc sống của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	10,0	11,0	21,0
3	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	8,3	23,4	31,7
4	Cuộc sống của em phụ thuộc vào sự may rủi hàng ngày	2,0	2,8	4,8

Như vậy, phân tích về suy nghĩ của các em về cuộc sống hiện tại và cách thức giải quyết cuộc sống của mình cho thấy, tỷ lệ các em tự tin vào khả năng, vào ý chí của mình chỉ chiếm chưa được một nửa số em được khảo sát. Điều này cho thấy, đa số các em trong nhận thức còn chưa tự tin vào khả năng của mình, mặc dù các em là những đứa trẻ đang sống lang thang. Đây là yếu tố quan trọng dẫn đến khả năng thích ứng thấp với cuộc sống của các em. So sánh theo các biến số ta thấy, có sự khác biệt giữa nhóm trẻ không được đi học, trẻ sống trên đường phố và nhóm trẻ đi làm với nhóm trẻ được tạo điều kiện đi học, trẻ sống trong các tổ chức nhân đạo và trẻ không đi làm. Những trẻ có đi làm và trẻ lang thang không sống trong các tổ chức nhân đạo, do hàng ngày các em phải đối mặt với khó khăn nên các em tự tin hơn vào nghị lực và ý chí của mình.

2. Suy nghĩ của các em về cuộc sống tương lai và cách thức giải quyết

Cũng với việc tìm hiểu sự thích ứng của trẻ lang thang về mặt nhận thức qua suy nghĩ của các em về hiện tại, nghiên cứu này cũng tìm hiểu sự thích ứng qua suy nghĩ về cách thức giải quyết vấn đề tương lai của các em. Ở đây, đề tài

đưa ra những phương án trả lời như đối với câu hỏi về cuộc sống hiện tại. Kết quả thu được sẽ cho ta thấy, suy nghĩ của các em trong giải quyết vấn đề tương lai của mình. Chúng ta hãy xem kết quả khảo sát qua các bảng số liệu sau:

Bảng 6: Suy nghĩ của trẻ em về thể vận tương lai của mình
(Số liệu chung)

TT	Những khó khăn (%)	Tỷ lệ ý kiến (%)
1	Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân	63,8
2	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	9,2
3	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	19,5
4	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may rủi, vào số phận	7,5

Phân tích số liệu bảng 6 cho thấy: Đa số các em được khảo sát cho rằng, trong tương lai mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân (63,8%). Tỷ lệ này cao hơn suy nghĩ của các em về hiện tại với cùng phương án trả lời. Ở câu hỏi về cuộc sống hiện tại phương án này chỉ có 42,4%. Như vậy, đối với các em được khảo sát, các em tự tin vào khả năng của mình hơn khi nhìn về cuộc sống tương lai.

Một tỷ lệ đáng kể các em cho rằng, tương lai của em phụ thuộc vào các yếu tố khách quan như sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội (19,5%), sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm (9,2%), vào sự may rủi, vào số phận (7,5%). Như vậy, có hơn 1/3 số em cho rằng, tương lai của mình không phải do mình quyết định mà phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài. Chắc chắn số em này sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong thích ứng với cuộc sống khi các em suy nghĩ như thế.

Chúng ta hãy xem một số suy nghĩ cụ thể của các em qua phỏng vấn sâu: "Hiện nay, em đã chuẩn bị vào năm thứ 3 của đại học rồi, em rất là lo lắng việc ra trường và các vấn đề về tài chính để đáp ứng cho việc học tập cũng như thực tập, ngoài ra em cũng rất mong muốn mình được đi học lớp ngoại ngữ vì vốn ngoại ngữ của em rất yếu và thời gian học của em vào năm học cũng rất hạn hẹp và em cũng phải đi làm thêm và lịch học cũng tương đối nhiều. Em tin rằng, nếu mình cố gắng học và học tốt thì sẽ có một cuộc sống sau này tốt đẹp hơn" (Nữ, 20 tuổi, Đại học, ký túc xá Bách khoa, Đà Nẵng).

Qua ý kiến của một em nữ được may mắn đi học cho thấy, em cũng lo lắng cho tương lai sau này nhất là nghề nghiệp, việc làm. Nhưng các em vẫn tin tưởng rằng, nếu các em học tốt thì sẽ có tương lai tốt đẹp. Sau đây là một suy nghĩ khác: *"Em đang học tại một trường cấp 3 có tiếng quý, em sợ sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của em, em muốn cố gắng nhiều hơn trong học tập của em để đạt được hoài bão mà em mong muốn"* (Nữ, 15 tuổi, lớp 10, Nguyễn Công Trứ, Đà Nẵng). Qua suy nghĩ của em này ta thấy, em cần cố gắng vươn lên trong học tập để đạt được ước mơ của mình, đảm bảo cho tương lai tốt đẹp.

Chúng ta sẽ xem xét suy nghĩ của các em về tương lai qua so sánh theo các biến số khác nhau:

Bảng 7: Suy nghĩ của trẻ em về thể về tương lai của mình
(Theo giới tính)

TT	Suy nghĩ của các em	Giới tính (%)		Tổng (%)
		Nam	Nữ	
1	Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân	38,6	25,2	63,8
2	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	4,7	4,5	9,2
3	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	7,2	12,3	19,5
4	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may rủi, vào số phận	4,2	3,3	7,5

Nếu so sánh theo biến số giới tính ta thấy, nhìn tổng thể số liệu ở bảng 7 thì các em nam tin tưởng vào bản thân, vào nghị lực và ý chí của mình hơn trong cuộc sống tương lai hơn so với các em nữ. Chẳng hạn, ở phương án *"Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân"* tỷ lệ ý kiến của các em nam là 38,6% so với 25,2% của các em nữ. Ở phương án *"Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội"* tỷ lệ ý kiến của các em nam thấp hơn các em nữ được hỏi, ở hai phương án còn lại tỷ lệ ý kiến giữa hai nhóm khác biệt không nhiều. Chẳng hạn, ở phương án *"Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm"* tỷ lệ ở nhóm trẻ em nam là 4,7% và ở trẻ em nữ là 4,5%. Điều này cho thấy, các em nam hoặc nữ đều cần sự quan tâm giúp đỡ của người thân.

Chúng ta hãy xem suy nghĩ của một em nam "Em còn đang đi học, em mong muốn rằng, sẽ xây dựng tương lai của mình bằng chính thực lực và con đường học vấn của mình" (Nam, 16 tuổi, lớp 10, Nguyễn Công Trứ, Đà Nẵng). Hay một suy nghĩ khác của các em "Vì còn quá nhỏ tuổi nên chưa đi làm được, cố gắng học tập để sau này còn có công ăn việc làm" (Nam, 9 tuổi, lớp 5, Nguyễn Công Trứ, Đà Nẵng). Suy nghĩ này đã phản ánh ý chí và quyết tâm học tập của em để đảm bảo cho một tương lai tốt đẹp hơn cuộc sống hiện tại của em.



Ảnh 2: Trẻ em này đang suy nghĩ gì về tương lai của mình

Nguồn: Ảnh internet, tháng 4/2012

Sau đây là ý kiến của một em nữ "Gia đình em làm em buồn và phải suy nghĩ rất nhiều và cũng làm em tổn thương về tinh thần, vất vả từ bé cho đến bây giờ, sau đó là đến việc học của em, em rất ngại khi ai hỏi em học lớp mấy, trường gì, lúc đấy em chỉ biết quay mặt đi và nghĩ tới mọi việc" (Nữ, 16 tuổi, lớp 5, Giáp Nhị, Hoàng Mai). Suy nghĩ này cho thấy, em chưa tư tin vào khả năng và tương lai của mình.

Nếu so sánh theo biến số sống với ai ta có bảng số liệu 8:

Phân tích số liệu bảng 8 cho thấy: các em thuộc nhóm bạn đường phổ tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân có tỷ lệ ý kiến cao hơn hẳn nhóm em sống cùng người thân và trong tổ chức nhân đạo (30,2% so với 10,0% và 23,6%). Ở các phương án cho rằng, tương lai của các em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của người thân và tổ chức xã hội thì tỷ lệ ý kiến của nhóm trẻ đường phố thấp hơn nhóm em sống cùng người thân và trong tổ chức nhân đạo.

Bảng 8: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về tương lai của mình
(Theo hình số sống với ai)

TT	Suy nghĩ của các em	Sống với ai (%)			Chung (%)
		Người thân, họ hàng	Tổ chức nhân đạo	Nhóm bạn đường phố	
1	Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân	10,0	23,6	30,2	63,8
2	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	7,0	1,2	1,0	9,2
3	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	5,2	10,3	4,0	19,5
4	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may rủi, vào số phận	1,4	1,0	5,1	7,5



Ảnh 3: Cuộc sống của trẻ em đường phố với nhiều hiểm họa

Nguồn: Ảnh internet, tháng 4/2012

Điều đáng chú ý là ở phương án tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may rủi, vào số phận thì tỷ lệ ý kiến của nhóm trẻ đường phố cao hơn nhóm em sống cùng người thân và trong tổ chức nhân đạo (5,1% so với 1,4% và 1,0%).

Phải chăng, những mối hiểm họa, may rủi mà các nhóm trẻ em đường phố gặp phải hàng ngày nhiều hơn các nhóm trẻ khác, nên các em cho rằng, tương lai của mình cũng phụ thuộc vào sự may rủi nhiều hơn các em hai nhóm còn lại.

Chúng ta hãy xem suy nghĩ của các em theo biến số nơi học:

Bảng 9: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về tương lai của mình
(Theo biến số học ở đâu)

TT	Suy nghĩ của các em	Học ở đâu (%)			Chung (%)
		Không đi học	Lớp học tình thương	Học trường chính quy	
1	Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân	32,2	20,3	11,3	63,8
2	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	0,9	7,3	1,0	9,2
3	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	1,1	12,6	5,8	19,5
4	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may rủi, vào số phận	2,1	3,9	1,5	7,5

Phân tích số liệu bảng 9 cho thấy: Nhóm trẻ không được đi học tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân cao hơn nhóm trẻ học ở các lớp tình thương và nhóm trẻ học trong các trường chính quy (32,2% so với 20,3% và 11,3%). Ở đây, suy nghĩ của các em không theo một logic thông thường. Thông thường thì càng học tốt thì các em càng hiểu biết về cuộc sống và bản thân mình nhiều hơn, càng tin vào nghị lực của mình hơn, nhưng ở đây những đứa trẻ lang thang cơ nhỡ, chủ yếu sống tự lập, không có sự quan tâm chăm sóc của gia đình lại hiểu bản thân qua thực tiễn trải nghiệm trong cuộc sống. Các em không được đi học là những em khó khăn nhất, chủ yếu sống tự lập, phải đi làm, sống trên đường phố... Những khó khăn của cuộc sống mưu sinh đã làm cho các em trưởng thành và tin vào nghị lực và ý chí của mình trong hiện tại và tương lai.

Trong khi đó, các em sống trong các tổ chức nhân đạo hay sống cùng bố mẹ có điều kiện đi học đủ sao cũng có sự giúp đỡ của tổ chức nhân đạo và gia đình. Điều này giúp cho các em giảm đi sự cần phải tự lập trong cuộc sống. Chính vì vậy, các em cho rằng, các tổ chức xã hội và gia đình có vai trò quyết định tương lai của các em hơn là chính bản thân các em. Chúng ta hãy xem vấn đề này theo biến số thực trạng đi làm của các em.

*Bảng 10: Suy nghĩ của trẻ em yếu thế về tương lai của mình
(Theo thực trạng đi làm)*

TT	Suy nghĩ của các em	Thực trạng đi làm (%)		Chung (%)
		Có đi làm	Không đi làm	
1	Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân	46,6	17,2	63,8
2	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của người thân trong họ hàng, gia đình, hàng xóm	2,3	6,9	9,2
3	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự giúp đỡ của các tổ chức xã hội	5,6	13,9	19,5
4	Tương lai của em phụ thuộc nhiều vào sự may mắn, vào số phận	3,8	3,7	7,5



Ảnh 4: Mẫu ảnh của trẻ lang thang ở Tây Ninh

Nguồn: Ảnh internet, tháng 4/2012

Phân tích số liệu bảng 10 cho thấy: Đối với phương án "Em tin rằng, mình sẽ vượt qua được những khó khăn để sống bằng ý chí và nghị lực của bản thân", tỷ lệ ý kiến của các em có đi làm cao hơn nhiều nhóm trẻ không đi làm

(46,6% so với 17,2%). Điều này đã được lý giải ở trên, các em đã đi làm đối mặt với khó khăn gian khổ nhiều hơn, có kinh nghiệm sống nhiều hơn các em chưa đi làm. Do vậy, mà các em tin tưởng vào nghị lực và ý chí của mình cao hơn. Chúng ta hãy xem suy nghĩ của một em đã đi làm *"Em đang ở cùng với các bạn làm việc cùng em, nhà rất bé và chật, nếu đi thuê ở ngoài thì sẽ không có tiền trả. Em làm việc rất vất, lương của em rất thấp, nhưng em tin vào khả năng của mình trong cuộc sống tương lai"* (Nam, 15 tuổi, lớp 7, có đi làm, Thanh Trì, Hà Nội).

3. Kết luận

Qua phân tích hai khía cạnh thích ứng về nhận thức của các em đối với hiện tại và tương lai ở trên cho thấy:

- Đa số trẻ lang thang trong màn khảo sát cho rằng, cuộc sống hiện tại của các em phụ thuộc vào sự giúp đỡ của gia đình, người thân và các tổ chức nhân đạo, cũng như phụ thuộc vào sự may mắn trong cuộc sống. Như vậy, đa số các em thiếu niềm tin vào bản thân mình, vào nghị lực và ý chí của mình trong quyết định những vấn đề của cuộc sống hiện tại.

- Khác với nhận thức về hiện tại, đa số trẻ em khi được hỏi về tương lai cho rằng, tương lai của các em phụ thuộc vào khả năng của bản thân, tỷ lệ các em cho rằng, tương lai của các em phụ thuộc vào các yếu tố khách quan chỉ chiếm hơn 1/3 số trẻ được khảo sát. Chúng tôi cho rằng, suy nghĩ của các em về hiện tại và tương lai không mâu thuẫn với nhau. Vì đây là hai thời điểm khác nhau của cuộc sống. Cuộc sống tương lai mang tính dự báo, cuộc sống hiện tại mới thể hiện rõ sự thích ứng của các em.

- Nhìn chung, tìm hiểu nhận thức của các em cho thấy, các em chưa tin vào khả năng của bản thân đối với sự thích ứng của cuộc sống. Khi các em chưa tin thì sự thích ứng với cuộc sống cũng gặp nhiều khó khăn, vì chủ thể đóng vai trò quyết định đối với sự thích ứng cuộc sống.

- Có sự khác biệt khá rõ giữa các nhóm trẻ có đi làm và nhóm trẻ không đi làm, giữa nhóm trẻ đường phố và nhóm trẻ sống cùng gia đình, sống trong các tổ chức nhân đạo. Các em có đi làm, các em không được đi học và các em sống ở đường phố tin vào khả năng của mình nhiều hơn trong cả suy nghĩ về hiện tại và tương lai. Những khó khăn của cuộc sống hàng ngày, những hiểm họa mà các em phải đối mặt giúp các em vững vàng hơn, cứng rắn hơn trong cuộc sống.

Tài liệu tham khảo

Số liệu điều tra đề tài "Nghiên cứu sự thích ứng xã hội của các nhóm xã hội yếu thế ở nước ta hiện nay" do GS.TS. Vũ Dũng làm chủ nhiệm (2011 - 2012).